**TUẦN 4: LỚP HỌC CỦA BÉ**

**Thực hiện từ ngày** **30/9/2024 đến 04/10/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2****30/9** | **Thứ 3****01/10** | **Thứ 4****02/10** | **Thứ 5****03/10** | **Thứ 6****04/10** |
| **Đón trẻ** - **Trò chuyện**  | - Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản) - Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. |
|  **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Thổi nơ bay (4 lần x 4 nhịp)- Tay vai: Hai tay dang ngang lên cao. (4 lần x 4 nhịp)- Bụng lườn: Hai tay dang ngang, tay chống hông nghiêng sang trái sang phải. (4 lần x 4 nhịp)- Chân: Bật tiến về trước. (4 lần x 4 nhịp) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát trò chuyện với trẻ về lớp học của bé .- Trò chơi vận động: “Xỉa cá mè”- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời | - Trò chuyện về các góc chơi trong lớp.- Trò chơi vận động: “Dung dăng dung dẻ”- Cho trẻ chơi tự do cát và nước | - Quan sát trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi của lớp.- Trò chơi vận động: “Kết bạn”- Cho trẻ chơi giấy báo | - Trò chuyện bàn ghế của lớp.- Trò chơi vận động “Cuốc đất”- Cho trẻ chơi tự do với phấn | - Quan sát trò chuyện về tủ đựng đồ dùng cá nhân.- Trò chơi vận động “Chạy tiếp sức”- Cho trẻ chơi dây thun |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**Đi trên vạch kẻ sẳn | **LVPTNT**Nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác | **LVPTNN**Dạy đọc thơ “Bạn mới” | **LVPTTC** - **KNXH**Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề | **LVPTTM**Nặn đồ dùng của lớp |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc phân vai: Cô giáo, bán hàng.- Góc xây dựng: Xây trường mầm non.- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.- Góc âm nhạc: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo. |
| **Trẻ vệ sinh ăn, ngủ trưa tại nhà.** |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn đi trên vạch kẻ sẳn- Nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác- Chơi ở góc | - Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác.- Đọc thơ “Bạn mới”- Chơi ở góc  | - Ôn đọc thơ “Bạn mới”- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề- Chơi ở góc | - Ôn biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề- Nặn đồ dùng của lớp- Chơi ở góc | - Ôn nặn đồ dùng của lớp- Cho trẻ làm quen với quyển khám phá khoa học.- Chơi ở góc. |
| **Nêu gương** - **Trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày- Nêu gương cuối tuần- Trả trẻ |

**ĐÓN TRẺ-TRÒ CHUYỆN**

**Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

**1.** **Đón trẻ**

- Trẻ chào ba, mẹ chào ảnh bác chào cô, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cô gợi ý trẻ quan sát các bức tranh treo ở lớp.

**2**. **Trò chuyện**

 - Cô đọc câu đố đồ chơi của lớp

 - Cô gợi ý trẻ trả lời.

 - Các con nhìn xem trong lớp mình có đồ chơi nào? (Trong lớp mình có đồ chơi xây dựng, đồ chơi đóng vai)

 - Trường mầm non còn có đồ chơi gì nữa? (Trường mầm non còn có đồ chơi bóng, lắp ghép)

 - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ chơi khi chơi, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng

**--------------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

**I. Mục Tiêu**

 - Trẻ nhận ra các động tác hô hấp, tay vai, chân, bụng, bật tập theo cô các động tác thể dục, trẻ tập được và đúng.

 - Trẻ quan sát tư thế và vận động tay chân nhịp nhàng theo cô.

-Giáo dục trẻ có ý thức thường xuyên tập thể dục, ăn đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô:** Vòng thể dục lớn (1). Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.

 **2. Cho trẻ:** Vòng thể dục nhỏ đủ cho số trẻ (27).

 **III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân khác nhau, chạy chậm rồi nhanh dần, chạy chậm chuyển đội hình thành hàng ngang.

**2. Trọng động**

- Hô hấp: Ngửi hoa (4 lần x 4 nhịp)

- Tay vai: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước (4 lần x 4 nhịp)

- Bụng lườn: Quay sang trái, sang phải (4 lần x 4 nhịp)

- Chân: Đưa chân ra phía trước sang ngang, phía sau (4 lần x 4 nhịp)

**3. Hồi tĩnh:** Đi nhẹ nhàng vài vòng.

**---------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

 **I. Mục tiêu**

 - Trẻ nhận biết được tên trò chơi. Trẻ biết cách chơi theo sự hướng dẫn của cô và biết chờ đến lượt chơi.

- Trẻ chơi đúng cách, tạo ra được những sản phẩm thông qua trò chơi. Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.

 - Trẻ không chen lấn, xô đẩy bạn, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

 **1. Cho cô:** Cô thuộc các trò chơi

 **2. Cho trẻ:** Sân sạch thoáng mát. Đồ chơi ngoài trời phải đảm bảo an toàn cho trẻ: Xích đu, bập bênh, cầu tuột...

 - Cờ, hột me.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

 - Hát “Đi chơi”:

 + Bài hát có tên gì? (Dạ bài đi chơi)

 + Cô cho các con đi đâu? (Dạ đi chơi)

 - Cô gợi ý cho trẻ đi nhặt lá .

 - Cô hướng dẫn trẻ cùng thực hiện

- Cô gợi ý cho trẻ chơi cùng bạn

 - Giáo dục trẻ chơi xong phải biết rửa tay vào lớp.

 **2. Đàm thoại**

 - Quan sát trò chuyện với trẻ về lớp học của bé .

 - Trò chuyện về các góc chơi trong lớp.

 - Quan sát trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi của lớp.

 - Trò chuyện bàn ghế của lớp.

 - Quan sát trò chuyện về tủ đựng đồ dùng cá nhân.

 **3. Trò chơi “Xỉa cá mè”**

- **Luật chơi**: Trẻ bịt kín mắt, khi có hiệu lệnh mới được đuổi bắt bạn.

- **Cách chơi**: Trẻ đứng thành vòng tròn, mặt quay vào trong, tay phải chìa ra. Cô đứng trong vòng, vừa đi vừa khẽ nhẹ vào tay trẻ theo nhịp bài ca.

Xỉa cá mè Đi đỡ củi

 Đè cá chép Tay nào nhỏ

 Tay nào đẹp Hái đậu đen

 Tay nào to Ở nhà mà rửa.

- Tiếng cuối cùng rơi vào tay trẻ nào thì trẻ đó phải đi đuổi. Trẻ này đứng ở 1 góc, mắt nhắm kín để các bạn chuẩn bị. Có hiệu lệnh thì đuổi bắt, bắt được ai thì người đó sẽ vào thế và trò chơi tiếp tục.

- Cô tổ chức chơi 2 - 3 lần

 - Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét.

 - Chơi với đồ chơi ngoài trời.

\* **Trò chơi “Dung dăng dung dẻ”**

- **Luật chơi**: Khi đọc đến câu cuối cùng thì trẻ mới được ngồi xuống.

- **Cách chơi**: Cho trẻ đi tự do quanh cô, vừa đi vừa đọc lời ca

Dung dăng dung dẻ

Dắt trẻ đi chơi

Đến cửa nhà Trời

Lạy Cậu lạy Mợ

Cho cháu về quê

Cho dê đi học

Cho cóc ở nhà

Cho gà bới bếp

Xì xà xì xụp

Ngồi thụp xuống đây

- Đọc đến câu cuối cùng thì tất cả trẻ ngồi xuống. Cứ như thế trò chơi lại tiếp tục.

- Cô tổ chức chơi 2 - 3 lần

 - Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét.

- Cho trẻ chơi tự do ở góc vận động mẫu giáo.

\* **Trò chơi “Kết bạn”**

- **Cách chơi:** Các bạn nắm tay thành vòng vừa đi vừa đọc “Kết bạn, kết bạn”. Kết bạn là đoàn kết, kết bạn là sức mạnh. Chúng ta cùng nhau kết bạn. Các tiếp tục đi vòng tròn khi nghe hiệu lệnh của cô “Kết ...2” thì mấy bạn tìm bạn cho mình 2 bạn vào một nhóm nha. Trò chơi cứ thế tiếp tục.

- Cô tổ chức chơi 2 - 3 lần

- Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét.

- Cho trẻ chơi tự do ở góc thư giản.

\* **Trò chơi “Cuốc đất”**

- Cách chơi: Người quản trò nói: Cuốc đâu cuốc đâu? trẻ chơi nói cuốc đây cuốc đây giơ 2 cánh tay ra phía trước, Người quản trò nói: Đuốc đâu đuốc đâu? trẻ chơi nói đuốc đây đuốc đây co 2 cánh tay nắm bàn tay lại, Người quản trò nói: Cất đuốc cất đuốc? trẻ nói cuốc đất co 2 cánh tay bàn tay lại

- Cô tổ chức chơi 2 - 3 lần

- Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét.

- Cho trẻ chơi tự do ở góc chợ quê.

\* **Trò chơi “Chạy tiếp sức”**

- **Cách chơi:** Chia trẻ thành 3 đội, một trẻ đứng đầu hàng cằm khăn chạy 1 vòng tròn rồi chạy về trao khăn cho bạn tiếp theo lần lượt cho đến hết hàng, đội nào chạy xong trước đội đó thắng cuộc.

- Cô tổ chức chơi 2 - 3 lần

- Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét.

- Cho trẻ chơi tự do ở góc khám phá.

- **Cho trẻ chơi và nhận xét**: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật, cho trẻ dọn dẹp, vệ sinh trước khi vào lớp.

----------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết tên các góc chơi và biết cách chơi cùng với bạn.

- Trẻ biết phân vai chơi và cùng chơi với bạn để hoàn thành sản phẩm của góc chơi.

- Giáo dục trẻ biết cất đồ chơi về đúng nơi qui định sau khi chơi.

 **II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô:** Bảng tên góc, bút lông.

 **2. Cho trẻ:** Rổ to, bàn.

- **Góc phân vai:** Tranh về lớp học của bé, sách, viết chì, thước kẻ, cặp, cục tẩy, vở

+ Gợi hoạt động: Cô giáo, bán hàng.

- **Góc âm nhạc:** Trống lắc phách tre, gáo dừa, xúc xắc, mũ múa, dây kim tuyến, bài thơ

+ Gợi hoạt động: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.

- **Góc tạo hình:** Bitis, keo 2 mặt, bông hoa, lá cây, kéo

+ Gợi hoạt động: Dán hoa trang trí rèm cửa

- **Góc thư viện:** Tranh về lớp, trường, trang phục

+ Gợi hoạt động: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo.

- **Góc xây dựng:** Khối gỗ, gạch, hàng rào, cây xanh

+ Gợi ý hoạt động: Xây trường mầm non

 **III. Tiến hành**

 **1. Ổn định – trò chuyện**

 \* Hát: “Vui đến trường”

- Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài Vui đến trường)

- Bài hát nói đến gì? (Bài hát nói đến chim hót, bé đi học)

- Em nhỏ trong bài hát làm gì? (Em nhỏ trong bài hát rửa mặt, đánh răng)

- Bạn nhỏ đến trường gặp ai? (Bạn nhỏ đến trường gặp Cô, bạn)

- Giáo dục: Trẻ biết ơn cô giáo, yêu thương bạn bè.

**2. Cô giới thiệu góc chơi**

- Góc phân vai: Cô giáo, bán hàng.

- Góc xây dựng: Xây trường mầm non.

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

- Góc âm nhạc: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.

- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo.

 -Con xem trên bàn cô có gì? (Trên bàn cô có đồ chơi)

-Với những đồ chơi này con chơi được gì? (Với những đồ chơi này con chơi được lắp ghép, làm cô giáo, cô cấp dưỡng, hát múa, tô màu)

-Khi vào góc chơi con phải chơi như thế nào? (Chơi với bạn, không dành đồ chơi)

-Giáo dục: Trẻ khi chơi không được dành đồ chơi, chơi xong cất gọn gàng.

**3. Trẻ chơi**

 -Trẻ chọn góc chơi

 -Trẻ chọn nhóm trưởng

 -Trẻ thực hiện vai chơi

-Cô quan sát trẻ chơi nhập vai chơi cùng trẻ

 **4. Nhận xét**

 - Cô đến bên góc hỏi trẻ con chơi được gì? (Con chơi được đồ chơi)

 - Con làm như thế nào? (Con xây dựng, đóng vai cô giáo)

 - Con làm được bao nhiêu sản phẩm? (Con làm nhiều lắm cô)

 - Cô cùng trẻ đến góc chính nhận xét

 - Giáo dục: Trẻ cất đồ dùng gọn gàng.

-----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

 **I. MỤC TIÊU**

- Trẻ biết tự nhận xét mình và nhận xét bạn.

- Trẻ nhận cờ bằng 2 tay và cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục: Trẻ học ngoan để được cắm cờ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn.

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ bé ngoan,1 số bài hát thuộc chủ đề.

**III. TIẾN HÀNH**

 **1. Trẻ nêu tiêu chuẩn**

 **\*** Hát: “Hoa bé ngoan “

- Đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

“Tích cực dọn dẹp đồ chơi sau khi chơi

Sử dụng tiết kiệm nước.

Yêu thương em nhỏ”

 **2. Nhận xét và cắm cờ**

- Trẻ tự nhận xét

 **-** Trẻ nhận xét theo tổ

 - Cô nhận xét.

 - Cô phát cờ cho trẻ, trẻ nhận cờ bằng hai tay

- Hát cho trẻ cắm cờ

 - Cô động viên trẻ chưa ngoan cố gắng thực hiện đúng 3 tiêu chuẩn để được cắm cờ bé ngoan.

 - Hát: “Đi học về”

**-----------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

 **Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024**

 **I. MỤC TIÊU**

 - Trẻ nhận ra và nêu được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

 - Trẻ nhận cờ bằng 2 tay và cắm đúng ô cờ của mình.

 - Giáo dục trẻ học ngoan để được cắm cờ.

 **II. CHUẨN BỊ**

 **1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn, sổ theo dõi lớp.

 **2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ bé ngoan, một số bài hát thuộc chủ đề trường mầm non, phiếu bé ngoan.

 **III. TIẾN HÀNH**

 **1. Trẻ nêu tiêu chuẩn bé ngoan**.

 - Hát: “Cả tuần đều ngoan”

 - Trẻ đọc tiêu chuẩn bé ngoan

“Tích cực dọn dẹp đồ chơi sau khi chơi

Sử dụng tiết kiệm nước.

Yêu thương em nhỏ”

 **2. Nhận xét và cắm cờ**

 **-** Trẻ nhận xét đếm cờ trong tuần

 - Những trẻ có 4- 5 cờ trong tuần được cô tuyên dương và phát phiếu bé ngoan.

 - Cô động viên những trẻ chưa được phiếu cố gắng ngoan tuần sau để được cô tặng phiếu bé ngoan.

 - Hát “Đi học về”

**......................**

**Thứ hai, ngày 30 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp

- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản)

- Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.

- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

**-------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**----------**

 - Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân:

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát trò chuyện về cầu tuột.

- Trò chơi vận động: “Mèo đuổi chuột”

- Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

-----------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐI TRÊN VẠCH KẺ THẲNG TRÊN SÀN**

**I. Mục tiêu**

 - Trẻ nhận ra đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn: Tư thế chuẩn bị đứng trước vạch xuất phát hai tay chông hông, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu, thực hiện đi trên vạch kẻ thẳng. Khi đi bàn chân luôn bước đúng trên đường kẻ và giữ được thăng bằng đi hết đường thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu.

 - Rèn sự khéo léo khi vận động: bàn chân luôn bước trên đường kẻ và giữ được thăng bằng.

 - Giáo dục trẻ có tinh thần tích cực trong học tập, chơi không dành đồ chơi.

**II. Chuẩn bị**

 **1. Cho cô:** Nhạc cùng đi đều, trường chúng cháu là trường mầm non, 1 cặp bùm bum.

 **2. Cho trẻ:** 20 quả bóng, lon sữa to để cắm cờ, 30 cây cờ, 27 cặp bùm bum.

 - Sân tập rộng sạch thoáng mát an toàn, vạch chuẩn.

 **III. Tiến hành**

**1. Khởi động**: Từ 3 hàng dọc chuyển thành vòng tròn, đi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm, sau đó chuyển thành 3 hàng ngang dãn cách đều hàng theo tổ.

**2. Trọng động**

**a**. **Bài tập phát triển chung**

 + Tay vai: Hai tay dang ngang, lên cao (4 lần x 4 nhịp).

 + Bụng: Hai tay lên cao, cúi người xuống (4 lần x 4nhịp).

 + Chân: Đưa một chân về trước (4 lần x 4 nhịp).

 **b. Vận động cơ bản: “Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn”**

- Cô giới thiệu bài tập thể dục: “Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn”

- Cô làm mẫu lần 1 : Không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2: Tư thế chuẩn bị đứng trước vạch xuất phát hai tay chông hông, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu, thực hiện đi trên vạch kẻ thẳng. Khi đi bàn chân luôn bước đúng trên đường kẻ và giữ được thăng bằng đi hết đường thì quay lại đi trở về vị trí ban đầu.

- Cô mời trẻ khá lên thực hiện cho các bạn và cô cùng quan sát nhận xét chung cách thực hiện.

 - Lần lượt cô mời cả lớp thực hiện, cô quan sát sửa sai cho cháu, động viên các cháu thực hiện tốt bài tập

 - Cô quan sát sữa sai cho trẻ, động viên các cháu thực hiện tốt

 - Các con vừa thực hiện vận động gì? (Dạ đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn)

 - Cách thực hiện như thế nào vậy con? (Trẻ trả lời)

**c. Trò chơi vận động: “Ném bóng vào rỗ”**

- **Cách chơi:** Cô cho trẻ đúng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh bắt đầu của cô thì 2 trẻ đầu hàng chạy lên lấy bóng ném vào rỗ cô đặt ở trên, rồi chạy về cuối hàng nếu bóng không vào rỗ thì chạy lên nhặt bóng về bỏ lại vào rỗ, bạn tiếp theo lên thực hiện cho đến hết.

- Trẻ chơi 2- 3 lần .

- Cô quan sát bao quát trẻ khi chơi .

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

 **3. Hồi tĩnh**: Trẻ đi nhẹ 1 -2 vòng hít thở sâu.

**---------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc phân vai: Cô giáo, bán hàng.

- Góc xây dựng: Xây trường mầm non.

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

-----------------

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

---------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

---------------------

-Ôn đi trên vạch kẻ sẳn

- Nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác

- Chơi ở góc.

**------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*.......................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.....................................................................................................................................*

*............*.........................................................................................................................

.....................................................................................................................................

-----------------

**Thứ ba, ngày 01 tháng 10 năm 20224**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp

- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản)

- Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.

- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

**-------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**----------**

 - Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân:

------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

 - Quan sát tranh trò chuyện về các kiểu lồng đèn.

- Trò chơi vận động “Chạy tiếp sức”

- Cho trẻ chơi tự do ở góc đồ chơi ngoài trời.

-----------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: NHẬN BIẾT HÌNH TRÒN, VUÔNG, TAM GIÁC**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình tròn, hình vuông, hình tam giác. Trẻ phân biệt được hình tròn, hình vuông, hình tam giác qua đồ dùng, đồ chơi. Tích cực tahm gai vào tiết học.

- Giáo dục trẻ: Sau chơi đồ dùng đồ chơi, trong lớp phải cất dọn gàng.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Đồng hồ, cái dĩa, bảng con, bánh quy, khối gỗ.

**2. Cho trẻ:** Các hình tròn, hình vuông, hình tam giác.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài “Dạy bé hình khối”

- Cô và các con vừa vận động bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát dạy bé hình khối)

- Trong bài hát nhắc về gì? (Dạ thưa cô các hình khối)

- Đó là các hình nào? (Dạ thưa cô thình tròn, hình vuông, hình tam giác và hình chữ nhật)

=> Giáo dục trẻ khi chơi xong đồ dùng đồ chơi, trong lớp phải cất dọn gàng.

**2. Nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác**

*a. Nhận biết hình tròn*

- Cô cho cả lớp xem hộp quà bí mật!

- Các bạn nhìn xem cô có gì? (Dạ thưa cô là hình tròn)

- Hình tròn như thế nào? **(**Dạ thưa cô hình tròn giống quả bóng)

- Cho mỗi tổ cùng quan sát hình tròn!

- Sau khi quan sát, chạm vào các thấy hình tròn như thế nào? (Dạ thưa cô hình tròn có màu vàng, có đường cong khép kín và lăn được)

- Ở lớp hay ở nhà mình có hình tròn, kể tên các đồ vật giống hình tròn? (Dạ thưa cô quả bóng, đồng hồ, vòng tay..)

- Hình tròn có màu vàng, có đường cong khép kín và lăn được, chúng mình thấy hình tròn ở khắp nơi như: biển báo, đồng hồ, quả bóng, cái dĩa..

*b. Nhận biết hình vuông*

- Các bạn nhìn xem cô có gì? (Dạ thưa cô là hình vuông)

- Hình vuông như thế nào? **(**Dạ thưa cô hình vuông có màu xanh lá cây)

- Cho mỗi tổ cùng quan sát hình tròn!

- Sau khi quan sát, chạm vào các thấy hình vuông như thế nào? (Dạ thưa cô hình vuông có màu xanh lá, có 4 cạnh bằng nhau và không lăn được)

- Ở lớp hay ở nhà mình có hình tròn, kể tên các đồ vật giống hình vuông? (Dạ thưa cô là cái khăn, cái hộp..)

- Hình vuông có màu xanh lá, có 4 cạnh bằng nhau và không lăn được, chúng mình thấy hình tròn ở khắp nơi như: biển báo, đồng hồ, cửa sổ, khung hình

*b. Nhận biết hình tam giác*

- Các bạn nhìn xem cô có gì? (Dạ thưa cô là tam giác)

- Hình tam giác như thế nào? **(**Dạ thưa cô hình tam giác có màu đỏ)

- Cho mỗi tổ cùng quan sát hình tròn!

- Sau khi quan sát, chạm vào các thấy hình vuông như thế nào? (Dạ thưa cô hình tam giác có màu đỏ, có 3 cạnh bằng nhau và không lăn được)

- Ở lớp hay ở nhà mình có hình tròn, kể tên các đồ vật giống hình vuông? (Dạ thưa cô là khối gỗ, cánh thuyền bườm, lá cờ..)

- Hình hình tam giác có màu đỏ, có 3 cạnh bằng nhau và không lăn được, chúng mình thấy hình tam giác ở khắp nơi như: khối gỗ, cánh thuyền bườm, lá cờ..

=> Giáo dục trẻ khi chỗing đồ chơi phải cất gọn gàng.

**3. Trò chơi**

**\* Trò chơi 1: “Về đúng nhà”**

- **Cách chơi:** Mỗi trẻ cầm 1 thẻ có dán hình vuông hoặc hình tròn. Cô chuẩn bị 3 ngôi nhà, 1 ngôi nhà hình tròn, 1 ngôi nhà hình vuông, 1 ngôi nhà hình tam giác. Cô và trẻ vừa đi vừa nghe nhạc và hát bài “Nhà của tôi” khi nào có hiệu lệnh “Tìm nhà, tìm nhà” thì trẻ sẽ tìm nhanhvề nhà cóhình tương ứng trẻ cầm trên tay.

- **Luật chơi:** Khi hết nahjc phải nhanh chóng về đúng nhà, không được đổi nhà khi nhạc kết thúc.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét tuyên dương và giáo dục trẻ.

**\* Trò chơi 2:** **“Ai nhanh hơn”**

- **Cách chơi:** Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ hình tròn, hình vuông, hình tam giác, nhiệm vụ của mỗi bạn là nghe cô nói tên và đặc điểm của hình nào hình nhanh chóng giơ hình đó lên.

- **Luật chơi:** Bạn nào giơ lên trước và nói đúng tên và đặc điểm hình mà cô yêu cầu sẽ dành chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

- **Kết thúc**: “Dạy bé hình khối”

**---------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

- Góc âm nhạc: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.

- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo.

 -----------------

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**--------------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông, hình tam giác.

- Đọc thơ “Bạn mới”

- Chơi ở góc.

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*........................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

-----------------

**Thứ tư, ngày 02 tháng 10 năm 202**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp

- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản)

- Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.

- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

**-------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**----------**

 - Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh trò chuyện về tủ đựng đồ dùng cá nhân.

- Trò chơi vận động “Chạy tiếp sức”

- Cho trẻ chơi tự do ở góc đồ chơi ngoài trời.

-----------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Hoạt động học: Dạy đọc thơ “Bạn mới”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung bài thơ: Bài thơ nói về sự quan tâm của các bạn trong lớp khi có bạn mới đến.

- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô và chơi được trò chơi.

- Thể hiện tình cảm đối với bạn bè, chơi hòa đồng, thân thiện với bạn.

**II. Chuẩn bị**

**1.** **Cho cô:**

- Laptop có hình ảnh minh họa bài thơ

- Bài thơ chữ to (3 bài thơ)

- Que chỉ (1 cây)

- Hình ảnh các bé chơi chung với nhau trong lớp học.

2. **Cho trẻ**

**-** Hình ảnh tương ứng với từng đoạn thơ để chơi trò chơi.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cô nói “Xúm xích”. Cho trẻ xem hình ảnh các bé chơi chung với nhau trong lớp học và trò chuyện.

 + Tranh cô vẽ gì? (Dạ thưa cô vẽ các bạn trong lớp)

 + Hình ảnh này nói về điều gì? (Dạ thưa cô các bạn chơi với nhau phải biết giúp đỡ nhau)

 + Các bạn chơi với nhau như thế nào? (Dạ thưa cô nhường nhịn nhau)

 + Đến lớp học con phải làm sao? (Dạ thưa cô phải ngoan, vâng lời cô giáo)

**=> Giáo dục trẻ**: Thích đi học, yêu trường, mến lớp, nhường nhịn, giúp đỡ bạn, phải ngoan, vâng lời cô

- Cô cũng có bài thơ nói về tình bạn bây giờ cô sẽ đọc cho các con nghe nhe!

**2. Dạy trẻ đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ và tóm nội dung: Bài thơ nói về sự quan tâm của các bạn trong lớp khi có bạn mới đến.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp xem tranh minh họa và giải thích từ khó

\* **Giải thích từ khó**

- Nhút nhát: Là sợ, lúng túng.

- Mời cả lớp đọc cùng cô.

- Mời nhóm, tổ, cá nhân đọc

- Chú ý sửa sai cho trẻ

- Cô dẫn trẻ lại bài thơ chữ to

- Cô giới thiệu bài thơ: Tên bài thơ, nội dung bài thơ, tên tác giả, đọc thơ từ trên xuống dưới, từ trái sang phải

- Bạn nào giỏi đếm xem tên bài thơ có bao nhiêu tiếng? (Dạ 2 tiếng)

**\* Đàm thoại**

- Con vừa đọc bài thơ có tên gì? (Dạ thưa cô bài thơ bạn mới)

- Của tác giả nào? (Dạ thưa cô tác giả Nguyệt Mai)

- Bạn mới đến trường thì như thế nào? (Dạ còn nhút nhát)

- Khi thấy bạn của mình nhút nhát thì các bạn trong lớp làm gì? (Dạ dạy bạn hát, rủ bạn chơi)

- Khi các bạn ngoan thì thái độ cô giáo như thế nào? (Dạ cô cười và khen đoàn kết)

- Bài thơ nhắc các con điều gì? (Dạ thưa cô phải yêu thương bạn bè và đoàn kết)

**=> Giáo dục trẻ:** Biết quan tâm, giúp đỡ bạn. Vâng lời cô, vui vẻ, thân thiện với bạn.

**3. Trò chơi**

\* **Trò chơi 1: Đọc thơ theo hình ảnh**

- **Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội nhiệm vụ của mỗi đội là khi cô đưa tranh của từng đoạn của bài thơ. Mỗi đội sẽ lên sắp xếp theo thứ tự từng tranh và đọc tranh theo nội dung bài thơ. Đội nào nào đọc đúng sẽ được cô khen.

- **Luật chơi:** Mỗi bạn chỉ được xếp 1 tranh thôi.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

\* Kết thúc: Đọc lại bài thơ “Bạn mới”

**---------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc xây dựng: Xây trường mầm non.

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

- Góc âm nhạc: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.

-----------------

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

---------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn đọc thơ “Bạn mới”

- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

- Chơi ở góc

 -----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

-----------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

-----------------

**Thứ năm, ngày 03 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp

- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản)

- Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.

- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

**-------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**----------**

 - Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh hoạt động của các bạn trong lớp.

- Trò chơi vận động “Tập tầm vông”

- Cho trẻ chơi tự do ở góc đồ chơi ngoài trời.

---------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỈ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ “TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ”**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra cách biểu diễn văn nghệ, nhận biết tên các bài hát thuộc chủ đề.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, bình tĩnh trước đám đông .

 - Giáo dục trẻ biết yêu trường lớp mầm non, lễ phép với các cô các bác trong trường

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Máy nghe nhạc, cô thuộc bài hát “Cô giáo miền xuôi”

**2. Cho trẻ:** Hoa tay, ống micro, dây kim tuyến, ghế, các bài hát thuộc chủ đề trường mầm non, sân khấu.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định – trò chuyện**

 \* Đọc thơ: “Cô giáo của em”

 - Các con vừa đọc bài thơ gì? (Con vừa đọc bài thơ cô giáo của em)

 - Ở trường các con phải làm gì? (Ở trường con phải nghe lời cô)

 - Giáo dục trẻ phải yêu quý kính trọng các cô, các bác trong trường mầm non.

- Cuối chủ đề trường mầm non này các con biết lớp mình sẽ làm gì không? (Dạ biểu diễn văn nghệ)

**2. Biểu diễn văn nghệ**

 - Cháu Cát Tiên lên dẫn chương trình nói lý do của biểu diễn văn nghệ.

 - Mời tốp ca của lớp Chồi 2 hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” Nhạc và lời “Phạm Tuyên”

 - Tiếp tục chương trình là bài hát “Cháu đi mẫu giáo’ của Phạm Minh Tuấn” do đôi song ca và Bảo Ngọc và Duy Khánh biểu diễn.

 - Sau đây là bài hát “Vui đến trường “Nhạc và lời “Hồ Bắc” do tốp nữ trình bày.

 - Tiếp theo là bài hát “Cô và Mẹ” Nhạc và lời Phạm Tuyên qua sự trình bày của bạn Tình và Nhi và bạn Khánh Băng.

 - Bài hát “Em đi mẫu giáo “ Nhạc và Lời “Dương Minh Viên” sẽ do tốp nam biểu diễn.

 - Sau đây là bài hát “Cô giáo miền xuôi” Cô Tiên sẽ hát tặng cho các bạn lớp Chồi 1. Cháu Cát Tiên lên nói chương trình biểu diễn văn nghệ của lớp Chồi 2 đến đây kết thúc cảm ơn quý khách dự, quý khán giả, các cô, chúc sức khỏe các cô chào tạm biệt.

 **3. Nhận xét**

 - Cô nhận xét buổi biểu diễn

 - Cô nhắc nhỡ các cháu lần sau biểu diễn hay hơn nữa.

**--------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

- Góc âm nhạc: Hát, múa, đọc thơ về chủ đề trường mầm non.

- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo..

-----------------

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

---------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

- Nặn đồ dùng của lớp

- Chơi ở góc.

-----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

-----------------

**Thứ sáu, ngày 04 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Trẻ nhận ra tên lớp, tên cô giáo và tên các bạn trong lớp

- Trẻ nhận ra đồ dùng đồ chơi ở lớp (Tên, cách sử dụng, bảo quản)

- Tình cảm bạn bè, cách ứng xử với bạn bè, cô giáo ở lớp. Hát, đọc thơ theo chủ đề.

- Giáo dục trẻ có ý thức ham muốn đến lớp, bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

 **-------**

**THỂ DỤC SÁNG**

**----------**

 - Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân

--------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát trò chuyện về các góc chơi trong lớp.

- Trò chơi vận động: “Dung dăng dung dẻ”

 - Cho trẻ chơi tự do ở góc đồ chơi ngoài trời.

-------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**Hoạt động học: Nặn đồ dùng của lớp.**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra cách nặn một số đồ dùng trong lớp theo sự hướng dẫn của cô

- Trẻ biết chia đất, biết sử dụng kỹ năng: xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, làm lõm để nặn một số đồ dùng trong lớp. Biết đặt tên cho sản phẩm của mình.

- Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn và yêu quý sản phẩm.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Một số hình ảnh đồ dùng trong lớp: Cái bàn, cái ghế, cái kệ,...

- Sản phẩm nặn mẫu (Cái bàn, cái ghế, vòng)

**2. Cho trẻ**

- Đất nặn 27 hộp.

- Bảng con 27 bảng.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – gây hứng thú**

- Cô tập trung trẻ lại cho trẻ ngôi gần bên cô.

- Cô cho trẻ quan sát tranh trên máy vi tính và đàm thoai với trẻ.

- Vừa rồi các bạn xem các loại đồ dùng trong lớp rồi, bây giờ các con có muốn nặn các loại đồ dùng trong lớp không nè? (Dạ muốn).

- Vậy hôm nay cô sẽ dạy các con nặn các loại đồ dùng trong lớp nha.

**2. Quan sát vật mẫu**

- Cô cho trẻ quan sát sản phẩm mẫu của cô (Cái bàn, cái ghế, cái vòng)**.** Cho trẻ đi quan sát các mẫu nặn của cô:

+ Các con có biết đây là đồ dùng gì không? (Dạ cái bàn, cái ghế, cái vòng )

+ Đây là cái gì? (Dạ cái bàn). Cái bàn như thế nào? (Dạ cái bàn có hình chữ nhật, có chân, màu vàng)

+ Cô lần lượt cho trẻ xem cái ghế, cái vòng.

+ Cô nặn như thế nào? (Cô nặn đẹp, bóng và đều ạ)

- Cô hỏi trẻ nặn:

+ Các con sẽ cái gì đây? (hỏi vài trẻ)

+ Làm như thế nào để nặn được? (Dạ nhào cho đất mềm ra rồi nặn)

+ Nặn bàn, ghế, vòng… như thế nào? (Dạ cái bàn con lăn dài ấn bẹp, cái ghế con lăn tròn ấn bẹp và làm thêm chân ghế,..)

+ Các con có biết cô làm thế nào để có được các hình này không? (Dạ cô nặn)

**3.** **Cô và trẻ cùng thực hiện**

- Cô làm mẫu và phân tích cách nặn: Từ thỏi đất nguyên và thỏi đất rời.

 - Cô hướng dẫn chậm để trẻ thực hiện kịp theo cô.

 - Trẻ thực hiện cùng cô.

 - Cô quan sát và hướng dẫn trẻ hoàn thành sản phẩm.

**4. Nhận xét- Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ chọn sản phẩm mình thích, nói lí do vì sao thích.

- Cô nhận xét khen ngợi trẻ nặn tốt, động viên những trẻ nặn chưa tốt cố gắng hơn.

 -----------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc phân vai: Cô giáo, bán hàng.

- Góc tạo hình: Dán hoa trang trí rèm cửa.

- Góc thư viện: Xem tranh ảnh về trường lớp, cô giáo..

 -----------------

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

---------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn nặn đồ dùng của lớp

- Cho trẻ làm quen với quyển khám phá khoa học.

- Chơi ở góc.

 -----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

 -----------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

....................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

.....................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................